**Chủ đề lớn:Gia đình**

**Chủ đề nhỏ: Gia đình tôi**

**Tuần 1: Từ ngày 04/ 11/ 2024 đến 8/ 11/ 2024**

**Thứ 3, ngày 5 tháng 11 năm 2024**

1. **Hoạt động sáng**
2. **Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 2, bụng 2, chân 2, bật 2.**

**Trò chơi: “ Gia đình”.**

**2. Tên hoạt động: Làm quen với tiếng Việt.**

**Tên đề tài: LQVT: Ông ngoại, bà ngoại. Mẹ**

**Tc: Tôi nhìn thấy( EL 02)**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Ông ngoại, bà ngoại, mẹ. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tôi nhìn thấy( EL 02)

- Trẻ 4 tuổi nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Ông ngoại, bà ngoại, mẹ. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tôi nhìn thấy( EL 02)

- Trẻ 2, 3 tuổi nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Ông ngoại, bà ngoại, mẹ. Trẻ biết biết chơi trò chơi “ Tôi nhìn thấy( EL 02) theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác các từ: Ông ngoại, bà ngoại, mẹ. Phát triển từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi tốt trò chơi “ Tôi nhìn thấy

( EL 02)

- Trẻ 4 tuổi nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác các từ: Ông ngoại, bà ngoại, , mẹ( chỉ số 65). Phát triển từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “ Tôi nhìn thấy( EL 02)

- Trẻ 2,3 tuổi nói được các từ: Ông ngoại, bà ngoại, mẹ. Phát triển từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “ Tôi nhìn thấy( EL 02). Theo khả năng

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ yêu quý những người thân trong gia đình.

**II. Chuẩn bị**

- Không gian lớp học.

- Hình ảnh về: Ông ngoại, bà ngoại, mẹ của bạn Việt cho trẻ quan sát.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)**- Cô Mời trẻ đi du lịch qua màn ảnh nhỏ đến thăm gia đình bạn Việt- Dẫn dắt trẻ vào bài**2. Hoạt động 2: Phát triển bài( 10 – 11p)****+ Làm quen từ “Ông ngoại”****\* Làm mẫu**- Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ về ông ngoại và hỏi trẻ:- Cô đố lớp mình biết đây là ai trong gia đình nhà bạn Việt?- Cô giới thiệu và nói mẫu: Ông ngoại( 3 lần)-Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)- Cô chú ý sửa sai cho trẻ**\* Thực hành** - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần- Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “ Ông ngoại’’-Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.- Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ phát triển từ thành câu: - Ông ngoại sinh ra ai?- Đây là ông ngoại bạn nào?- Ông ngoại con ở với ai?- Cô chú ý sửa sai cho trẻ**+ Với từ “ Bà ngoại”****\* Làm mẫu**- Mời bạn Việt giới thiệu thành viên tiếp theo?- Cô giới thiệu và nói mẫu: Bà ngoại( 3 lần) cho trẻ nghe- Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)- Cô chú ý sửa sai cho trẻ**\* Thực hành** - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần- Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “ Bà ngoại’’-Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.- Cô cho trẻ phát triển thành câu: Bà ngoại sinh ra ai?- Cô chú ý sửa sai cho trẻ**+ Với từ “ Mẹ”****\* Làm mẫu**- Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ mẹ bạn Việt và hỏi trẻ:- Bức tranh vẽ ai đây?- Cô giới thiệu và nói mẫu: Mẹ( 3 lần)- Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)- Cô chú ý sửa sai cho trẻ**\* Thực hành** - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần- Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “ Mẹ’’- Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.- Cô cho trẻ phát triển thành câu: Mẹ sinh ra ai?- Cô cho trẻ nói câu: Mẹ sinh ra con.- Mẹ con làm công việc gì?- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý những người thân trong gia đình.**c. Củng cố****\* Trò chơi: “ Tôi nhìn thấy”( EL 02)**- Cô giới thiệu trò chơi, phổ biến cách chơi, luật chơi: Cô cho lớp ngồi theo hình chữ U khi cô miêu tả về người thân trong gia đình( Ông ngoại, bà ngoại, mẹ) thì trẻ nói đúng tên của họ.. và ngược lại- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần- Nhận xét quá trình chơi của trẻ**3. Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 – 2 phút)**- Cô nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ | - Trẻ trò chuyện cùng cô- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát cô- Trẻ trả lời- Chú ý lắng nghe- 2 trẻ nói mẫu “ Ông ngoại”- Trẻ nói cùng cô- Trẻ nói lớp 3 làn, tổ 3 lần, nhóm 3 lần, cá nhân 3 lần.- Ông ngoại sinh ra mẹ ạ- Trẻ nói câu “Đây là ông ngoại bạn Việt”.- Trẻ nói câu- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói mẫu- Trẻ nói cùng cô- Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân- Trẻ lắng nghe- Trẻ phát triển thành câu- Trẻ nói câu- Trẻ chú ý quan sát- Trẻ trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe- 2 trẻ lên nói mẫu- Trẻ nói cùng cô- Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân- Trẻ nói câu: Mẹ sinh ra con.- 3, 4 trẻ nhắc lại - Trẻ nói câu- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi 2 – 3 lần- Trẻ chú ý lắng nghe |

**3.Tên hoạt động: Phát triển vận động**

**Tên đề tài**: **Bò dích dắc của 7 điểm**

**TC: Chuyền bóng**

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi biết tên vận động “Bò dích dắc qua 7 điểm”, biết phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc. Biết chơi trò cho chuyền bóng

- Trẻ 4 tuổi: biết tên vận động “Bò dích dắc qua 5 điểm”, biết phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc.

- Trẻ 2, 3 tuổi: biết tên vận động “Bò dích dắc qua 3 điểm”, biết phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc.

**2. Kỹ năng:**

- Trẻ 5 tuổi: Có kỹ năng phối hợp nhịp nhàng giữa 2 tay, 2 chân, mắt để thực hiện vận động “Bò dích dắc qua 7 điểm” bò phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc.

- Trẻ 4 tuổi: Có kỹ năng phối hợp nhịp nhàng giữa 2 tay, 2 chân, mắt để thực hiện vận động “Bò dích dắc qua 5 điểm” bò phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc.

- Trẻ 2,3 tuổi: Trẻ thực hiện được vận động “Bò dích dắc qua 3 điểm” theo khả năng.

- Phát triển các tố chất nhanh, mạnh, khéo thông qua vận động và trò chơi

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

***II. Chuẩn bị***

- Đồ dùng của cô.

+ Sân tập, thảm, dàn quả.

+ Hộp làm điểm dích dắc, sắc xô, nhạc, máy tính, loa.

- Đồ dùng của trẻ.

+ Trang phục gọn gàng, hoa gài tay.

**III. Tiến hành hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của trẻ** |
| ***1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút).***- Xin chào mừng các bạn đến với chương trình *“Trổ tài cùng bé yêu”*- Để tham gia vào chương trình *“Trổ tài cùng bé yêu”*cơ thể chúng mình cần phải như thê nào?- Vậy muốn có cơ thể khỏe mạnh thì chúng mình phải làm gì?***2. Hoạt động 2: Phát triển bài( 24 – 25 phút)****\* Khởi động*- Cho trẻ đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh trên nền nhạc. - Đội hình 2 hàng dọc điểm số 1-2 tách hàng***\*****Trọng động****- Bài tập phát triển chung:***- Đến với chương trình *“Trổ tài cùng bé yêu”* hôm nay chúng mình sẽ cùng tham gia vào một chương trình *Đồng diễn* thật vui nhộn nào.Tập các đông tác kết hợp với lời bài hát “ Cả nhà thương nhau ” 2 x 8 nhịpTay 2: Tay đưa trước lên caoBụng 2: Cúi gập ngườiChân 2: Khuỵ gốiBật 2: Bật tách chân khép chân***\* Vận động cơ bản:*** “Bò dích dắc qua 7 điểm”- Vừa rồi chúng mình đã tham gia vào màn đồng diễn rất xuất sắc rồi đấy và bây giờ chúng mình hãy cùng tham gia vào chương trình*“Trổ tài cùng bé yêu”*nào!- Trước mặt chúng mình có gì?- Với những chiếc hộp này chúng mình sẽ thực hiện được những vận động nào?- Ai biết cách thực hiện bài tập này?- 2 trẻ lên tập- Để có một vận động chính xác hơn chúng mình cùng quan sát cô làm mẫu:  Cô đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, khi hô chuẩn bị (Hai bàn tay và chân sát xuống sàn, lưng thẳng, mắt nhìn về phía trước, khi có hiệu lệnh bò thì bò kết hợp tay nọ chân kia, bò khéo léo qua đường dích dắc, vòng lần lượt qua từng điểm, không chạm vào vật cản, tiếp tục bò cho đến vật cản cuối cùng sau đó đứng dậy đi về phía cuối hàng.)- Gọi 2 trẻ lên tập mẫu- Lần lượt trẻ 2 hàng lên thực hiện- Thi đua giữa 2 đội - Đội áo đỏ và đội áo cam (Cô động viên và sửa sai cho trẻ)+ Trò chơi: *“Chuyền bóng”*- Cô chia lớp làm 2 đội- Cách chơi: Khi nghe thấy tiếng nhạc các bạn sẽ nhảy chuyền bóng - Luật chơi: Khi bản nhạc kết thúc đội nào chuyền được nhiều quả đội đó sẽ giành chiến thắng.- Cô cho trẻ chơi 2, 3 lần- Cô bao quát và động viên trẻ chơi***\**** *Hồi tĩnh*- Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít sâu, thả lỏng cơ thể (trên nền nhạc nhẹ)***Hoạt động 3***: **Kết thúc bài( 1 -2 phút)**- Cô nhận xét hoạt động của trẻ | - Trẻ lắng nghe và vỗ tay chào mừng- Cần phải có cơ thể khoẻ mạnh - Tập thể dục thường xuyên và ăn đủ các chất dinh dưỡng  - Trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh trên nền nhạc.- Trẻ xếp hàng, điểm số và tách hàng    Tập 2 lần x 8 nhịp Tập 4 lần x 8 nhịp  Tập 2 lần x 8 nhịp  Tập 2 lần x 8 nhịp    - Hộp, vạch chuẩn- Trẻ nêu các ý kiến về cách thực hiện bài tập và thực hiện cho cả lớp quan sát- Trẻ lên tập - Chú ý - Trẻ tập mẫu- Trẻ thực hiện- Thi đua theo đội- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ chơi Chuyền bóng  - Trẻ đi nhẹ nhàng vừa đi vừa thả lỏng cơ thể - Trẻ chú ý lắng nghe |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: Góc PV: Gia đình, bán hàng.**

**Góc XD: Xây nhà của bé.**

**Góc ÂN: Hát, biểu diễn các bài hát trong chủ đề.**

**Góc ST: Xem tranh ảnh; sách về chủ đề**

**5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: Thăm gia đình ít con**

**Trò chơi: Gia đình gấu**

**Chơi tự do**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức: Trẻ 4, 5 tuổi biết gia đình đến thăm là gia đình ai, biết gia đình ít con là gia đình có từ 1,2 con, biết chơi trò chơi: Gia đình gấu. Biết nói ý tưởng với trò chơi tự do

- Trẻ 2, 3 tuổi: Biết đặc điểm cơ bản gcuar gia đình ít con. Biết chơ trò chơi: Gia đình gấu theo khả năng.

- Kĩ năng: Trẻ 4, 5 tuổi nói được gia đình ít con là gia đình có từ 1,2 con, chơi trò chơi: gia đình gấu đúng luật. Nói được ý tưởng và chơi tốt với trò chơi tự do

- Trẻ 2,3 tuổi nói được gia đình ít con là gia đình có từ 1,2 con, Chơi được trò chơi: Gia đình gấu theo khả năng.

- Giáo dục trẻ: Yêu quý gia đình mình.

**II. Chuẩn bị**

- Liên hệ gia đình bạn Khánh. Đồ chơi ngoài trời. Sân chơi sạch sẽ.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1:*Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)***- Cô tổ chức cho trẻ đến thăm gia đình bạn Khánh- Trò chuyện với trẻ về chủ điểm dẫn dắt vào bài**2. Hoạt động 2:*Phát triển bài ( 24 – 25p)***- Cô cho trẻ đến thăm gia đình bạn.... có 2 con- Nhắc trẻ chào bố mẹ bạn Khánh- Mời bố mẹ bạn Khánh giới thiệu tên từng người trong gia đình bạn Khánh- Đây là gia đình bạn Khánh chúng mình cùng xem gia đình bạn có những ai?- Gia đình bạn có mấy người ?- Có mấy người con ?- Đây là gia đình đông con hay ít con?- Cô khái quát: Gia đình có từ 1 đến 2 con là gia đình ít con.- Gia đình con là gia đình đông con hay ít con? Vì sao?- Giáo dục trẻ yêu quý gia đình mình- Cho trẻ chào gia đình bạn Khánh ***Trò chơi******Trò chơi******\*Tên trò chơi: Gia đình gấu***- Cách chơi: Chia trẻ thành 3 gia đình đứng ở 3 góc khác nhau. Cô đứng sang một góc cho trẻ chạy tự do quanh phòng vừa đi vừa hát cả nhà thương nhau . Khoảng 30 giây cô ra tín hiệu 1 lầnLần 1: Cô khoanh trước ngực thì các gia đình xếp thành vòng tròn sau đó lại tản raLần 2: Cô giơ tay sang ngang trẻ xếp thành hàng ngang dau đó lại tản raLần 3: Cô giơ tay lên cao trẻ xếp thành hàng dọc- Luật chơi: Gia đình nào không làm đúng sẽ phải nhảy lò cò- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2, 3 lần- Cô bao quát và động viên trẻ chơi***\* Chơi tự do***- Cô hỏi ý định chơi của trẻ- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi***3. Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 – 2 phút)***- Cô nhận xét chung | Trẻ đến thăm gia đình bạn trườngTrẻ chàoBố Khánh giới thiệu về gia đình mìnhTrẻ cùng trò chuyện3 người2 conít con ạChú ýTrẻ trả lờiChú ýTrẻ chàoTrẻ chú ý lắng ngheTrẻ chơi trò chơiTrẻ nói ý tưởng chơi tự doChơi tự doTrẻ lắng nghe |